**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**LIÊN THÔNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | **SỐ TRANG** | **GHI CHÚ** |
|  | **QUYẾT ĐỊNH SỐ 4041/QĐ-UBND NGÀY 29/07/2019 CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, HƯỞNG CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT/HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG/HƯỞNG MAI TÁNG PHÍ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI** |  |  |
| 1 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ) | 1 | LT: xã-huyện-TP  |
| 2 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hưởng trợ cấp tuất/mai táng phí (Đối với người hưởng lương hưu, hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh ghề nghiệp hàng tháng, trợ cấp hàng tháng theo Quyết định 613/QĐ-TTg, Quyết Định 91/2000/QĐ-TTg, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người bảo lưu thời gian đóng BHXH và người chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng lương lưu, trợ cấp hàng tháng tại Quận, Huyện, Thị xã nơi khai tử.) | 4  | LT: xã-huyện-TP  |
| 3 | Đăng ký khai tử, hưởng trợ cấp tuất/ mai táng phí (Đối với người hưởng lương hưu, hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh ghề nghiệp hàng tháng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định 613/QĐ-TTg, Quyết Định số 91/2000/QĐ-TTg, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người bảo lưu thời gian đóng BHXH và người chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng lương lưu, trợ cấp hàng tháng tại Quận, Huyện, Thị xã nơi khai tử | 11  | LT: xã-huyện-TP  |
| 4 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần (nếu có) đối với người có công với cách mạng từ trần (bao gồm thân nhân liệt sỹ đang hưởng trợ cấp hàng tháng) | 17  | LT: xã-huyện-TP  |
| 5 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng) | 23  | LT: xã-huyện-TP  |
| 6 | Đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng) |  28 | LT: xã-huyện-TP  |
| 7 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg |  33 | LT: xã-huyện-TP  |
| 8 | Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg | 39  | LT: xã-huyện-TP  |
| 9 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh |  44 | LT: xã-huyện-TP  |
| 10 | Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh. |  50 | LT: xã-huyện-TP  |
| 11 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc ở Cam-Pu-Chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc |  55 | LT: xã-huyện-TP  |
| 12 | Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-Pu-Chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. | 61  | LT: xã-huyện-TP  |
| 13 | Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-Pu-Chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc | 66  | LT: xã-huyện-TP  |
| 14 | Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thưởng trú (Thay đổi chủ hộ trong trường người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế | 71  | LT: xã-huyện-TP  |
| 15 | Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.  | 77  | LT: xã-huyện-TP  |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HÀ NỘI-------**Số: 4041/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------***Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP THỰC HIỆN LIÊN THÔNG**

 **CÁC THỦTỤC HÀNH CHÍNH: ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, HƯỞNG CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT/HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG/HƯỞNG MAI TÁNG PHÍ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**-----**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú ngày 11 tháng 7 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2235/TTr-STP ngày 03 tháng 7 năm 2019,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc sở, ngành: Tư pháp, Công an Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Lao động -Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2;- Văn phòng Chính phủ;- Các Bộ, ngành: Công an, Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Lao động-Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội, Thông tin và truyền thông;- TT Thành ủy, TT HĐND TP;- Đ/c Chủ tịch UBND TP;- Các đ/c PCT UBND TP;- Các sở, ban, ngành Thành phố;- Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã;- Đài PTTH HN, Báo HNM;- Báo KTĐT, Cổng giao tiếp điện tử;- VP UBND TP: CVP; các Phó CVP, các phòng: TKBT, TH, KSTTHC(Quỳnh). KGVX; THCB *(để xây dựng quy trình điện tử);*- Lưu: VT, KSTTHC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCHNguyễn Đức Chung** |

**QUY CHẾ**

PHỐI HỢP THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, HƯỞNG CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT/HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG/HƯỞNG MAI TÁNG PHÍ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4041/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

1. Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc thực hiện Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quy chế).

2. Các thủ tục hành chính liên thông trong Quy chế này bao gồm:

a) Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ).

b) Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hưởng chế độ tử tuất do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng): Đối với người đang hưởng lương hưu, hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng, trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động, Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội và người chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng tại quận, huyện, thị xã nơi khai tử; Đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng).

c) Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí thuộc đối tượng cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội chi trả, bao gồm:

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí, trợ cấp một (01) lần (nếu có) đối với người có công với cách mạng từ trần (bao gồm thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng).

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng); Đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng).

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh; Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (thay đổi chủ hộ trong trường hợp người chết là chủ hộ), hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

**Điều 2. Cơ quan, đơn vị thực hiện**

1. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính liên thông: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

2. Các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, bao gồm:

a) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.

c) Công an, Bảo hiểm xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện, thị xã.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

e) Bảo hiểm xã hội Thành phố.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp, giải quyết các thủ tục hành chính liên thông**

1. Việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính liên thông phải tuân thủ đúng quy định tại Quy chế này và quy định pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo rõ nội dung, trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính liên thông được thông suốt, kết quả giải quyết chính xác, đúng quy định pháp luật.

3. Chủ động phối hợp, xử lý những vướng mắc trong quá trình thực hiện liên thông đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân, rút ngắn thời gian giải quyết theo quy định. Thường xuyên cập nhật các quy định mới trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích là đơn vị tham gia luân chuyển hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính và thực hiện chi trả hộ cho các đối tượng được hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thành phố Hà Nội. Việc chuyển dữ liệu hồ sơ điện tử thông qua kết nối giữa Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Thành phố.

5. Người nộp hồ sơ có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

**Điều 4. Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính**

1. Hồ sơ, quy trình, thời hạn giải quyết, trách nhiệm bàn giao hồ sơ, phí, lệ phí (nếu có) thực hiện theo quy định tại các Phụ lục kèm theo Quy chế này.

2. Thời gian quy định tại các Phụ lục được tính là ngày làm việc.

**Chương II**

**TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và chuyển hồ sơ cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích để chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính liên thông thực hiện theo Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Trường hợp người nộp hồ sơ có nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, công chức hướng dẫn người nộp hồ sơ đăng ký với Bộ phận tiếp nhận và trà kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nộp cước phí cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Trường hợp người nộp hồ sơ có nhu cầu nhận trả kết quả tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì hướng dẫn ghi rõ vào Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.

Trường hợp hồ sơ quá hạn giải quyết, công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông báo thời gian trả kết quả và chuyển văn bản xin lỗi của cơ quan có trách nhiệm giải quyết gửi cho cá nhân, tổ chức.

2. Việc chi trả hỗ trợ mai táng phí/hưởng mai táng phí do cơ quan Lao động - Thương binh và xã hội giải quyết được thực hiện chi trả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã. Việc chi trả chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng) do cơ quan Bảo hiểm xã hội giải quyết được thực hiện chi trả tại các Bưu cục giao dịch trung tâm quận, huyện, thị xã.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm chi trả cước phí cho Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc luân chuyển hồ sơ giữa các cơ quan hành chính theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị luân chuyển hồ sơ**

Việc luân chuyển hồ sơ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính liên thông do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện phải bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, an toàn hồ sơ tài liệu. (Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích nhận thu gom nguyên bì hồ sơ niêm phong đóng kín, dán kín có đầy đủ địa chỉ của cơ quan nhận)

Việc chuyển dữ liệu hồ sơ điện tử thông qua kết nối giữa cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Thành phố.

**Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền**

1. Giải quyết đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật. Trường hợp hồ sơ quá hạn, cơ quan giải quyết phải có văn bản xin lỗi công dân, nêu rõ lý do quá hạn và thời hạn trả kết quả, gửi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện:

a) Thông báo tới công dân và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã nội dung cần bổ sung, hoàn thiện trong trường hợp hồ sơ cần bổ sung giấy tờ.

b) Thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết. Thời hạn ra thông báo được tính trong thời hạn giải quyết tại Quy chế này.

3. Chủ động phối hợp với cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ và các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết theo thẩm quyền đối với các trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố**

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính và ứng dụng trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Thành phố và Cổng dịch vụ công của Thành phố; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; kịp thời hướng dẫn khó khăn vướng mắc (nếu có), định kỳ tổ chức sơ kết Quy chế.

2. Tổng hợp và báo cáo Văn phòng Chính phủ khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, bảo đảm triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án của Thủ tướng Chính phủ đúng tiến độ và có hiệu quả.

3. Tham mưu đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

a) Khen thưởng các cá nhân, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt.

b) Kịp thời chấn chỉnh hoặc xử lý nghiêm các cá nhân, cơ quan, đơn vị thực hiện không đúng quy định làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

c) Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp quy định pháp luật.

**Điều 9. Các Sở, ngành Thành phố**

1. Các Sở, ngành: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và truyền thông, Công an Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố chỉ đạo, triển khai tuyên truyền sâu rộng việc thực hiện liên thông thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý tại Quy chế này; kịp thời rà soát các nội dung thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố và các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến về giải pháp kỹ thuật trong quá trình triển khai các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin tại Quy chế này.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện Quy chế phối hợp liên thông theo quy định.

Kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

4. Bưu điện Hà Nội có trách nhiệm chỉ đạo các Bưu cục thực hiện giao nhận các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính liên thông theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, người nộp hồ sơ (Có yêu cầu trả kết quả tại địa chỉ). Phối hợp các cơ quan hành chính triển khai sử dụng dịch vụ bưu chính công ích và thực hiện chi trả theo Khoản 2 Điều 5 của Quy chế này.

**Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc phối hợp tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo thẩm quyền.

2. Đảm bảo kinh phí luân chuyển hồ sơ trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính liên thông tại Quy chế này.

3. Kịp thời hướng dẫn hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền về khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện tại địa phương.

**Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và niêm yết công khai các Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

2. Bố trí công chức có trình độ, năng lực chuyên môn thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, phối hợp trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

3. Dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Quy chế này; đảm bảo việc sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật ngân sách và các văn bản pháp luật hiện hành. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân cấp huyện về khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./.